



KẾ HOẠCH

Tổ chức phát động Phong trào thi đua thực hiện
Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 20/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng
(Kèm theo Quyết định số 959/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

a) Phát động, tổ chức, triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 20/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về phát huy tinh thần trách nhiệm, sự năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, đảng viên, quyết tâm hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI; Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII” (sau đây gọi tắt là Chỉ thị 34-CT/TU) từ đó phát huy tinh thần đoàn kết, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo, nỗ lực, quyết tâm hành động để thích ứng linh hoạt, hiệu quả trong bối cảnh, tình hình mới, nâng cao tinh thần trách nhiệm, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đổi mới tác phong, lề lối làm việc; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và chiến sĩ lực lượng vũ trang đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

b) Nâng cao vai trò, trách nhiệm và hành động của các cơ quan, địa phương, đơn vị đặc biệt là vai trò của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp và thủ trưởng các cơ quan, địa phương, đơn vị để kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến có sáng kiến, kinh nghiệm, mô hình hay, cách làm sáng tạo.

2. Yêu cầu:

a) Việc thực hiện Phong trào thi đua phải được quan tâm, chú trọng, trở thành nhiệm vụ trọng tâm song hành cùng với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, đơn vị, việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và chiến sĩ lực lượng vũ trang. Đưa kết quả thực hiện nội dung, yêu cầu của Chỉ thị 34-CT/TU thành tiêu chí đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân hằng năm, nhất là đối với các đồng chí trong cấp ủy Đảng và người đứng đầu.

b) Phong trào thi đua phải được triển khai nghiêm túc, sâu rộng với nội dung, hình thức phong phú, thiết thực, có tiêu chí rõ ràng, cụ thể phù hợp các

quy định của Đảng, Nhà nước và tình hình thực tiễn của các cơ quan, địa phương, đơn vị.

c) Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện phong trào. Việc tổ chức phong trào phải thường xuyên, liên tục, có đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết, kịp thời phát hiện nhân tố mới, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các sáng kiến, kinh nghiệm hay trong phong trào thi đua.

d) Việc bình xét khen thưởng phải đảm bảo nguyên tắc, kịp thời, khách quan, đúng đối tượng, tiêu chuẩn và thành tích đạt được; biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua, tạo sức lan tỏa rộng rãi trong toàn tỉnh.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi: Phong trào thi đua được triển khai trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Đối tượng thi đua:

a) Tập thể

Các ban đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội tỉnh; các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh; các cơ quan Trung ương đóng tại địa phương; các huyện, thành phố thuộc tỉnh; phòng, ban chuyên môn, đơn vị thuộc, trực thuộc sở, ban, ngành, Huyện ủy, Thành ủy, UBND các huyện, thành phố; các xã, phường, thị trấn trong tỉnh; doanh nghiệp, hợp tác xã.

b) Cá nhân

Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, chiến sĩ lực lượng vũ trang.

III. NỘI DUNG THI ĐUA

1. Các cơ quan, địa phương, đơn vị xây dựng kế hoạch quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 34-CT/TU và Kế hoạch số 117-KH/TU ngày 24/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TU; văn bản số 3342/UBND-KH1 ngày 26/4/2024 của UBND tỉnh Lâm Đồng v/v tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị 34-CT/TU ngày 20/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Triển khai thực hiện đồng bộ trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và chiến sĩ lực lượng vũ trang phương châm “3 điều cần làm” đó là: (1) Nói đi đôi với làm, làm điều đúng vì lợi ích chung; (2) Làm hết trách nhiệm, quyết tâm cao, tư duy đổi mới; (3) Làm mang lại hiệu quả cao nhất, chất lượng tốt nhất”; “4 điều cần tránh, đó là: (1) Tránh làm sai, làm trái, tư lợi cá nhân; (2) Tránh đùn đẩy, né tránh, sợ trách nhiệm; (3) Tránh làm việc qua loa, đại

khái, không mang lại hiệu quả; (4) Tránh an phận thủ thường, dĩ hòa vi quý” trong đó cần cụ thể hóa bằng các việc làm cụ thể đối với từng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, chiến sĩ lực lượng vũ trang; từ đó tạo chuyển biến đồng bộ, rõ nét về nhận thức và hành động của các cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động nhất là người đứng đầu trong việc chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

3. Xây dựng các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, chiến sĩ lực lượng vũ trang chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ; trong đó phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng đối với công tác cán bộ nói chung và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nói riêng vừa là định hướng, vừa là giải pháp cơ bản nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo trực tiếp, siết chặt kỷ luật, kỷ cương gắn với tạo môi trường, cơ chế thúc đẩy đổi mới mạnh mẽ, toàn diện, sáng tạo và bảo vệ cán bộ. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, chiến sĩ lực lượng vũ trang phải xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ của thời kỳ mới; thông qua hoạt động thực tiễn; đặt trong tổng thể của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; gắn với đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

4. Thực hiện có hiệu quả công tác rà soát, bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ của các cấp ủy, cơ quan, đơn vị; xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn, mối quan hệ công tác giữa các đơn vị bên trong và với cơ quan bên ngoài theo hướng rõ trách nhiệm, quyền hạn, rõ người, rõ việc và dễ kiểm tra, giám sát, bảo đảm không chồng chéo, bỏ sót nhiệm vụ, không trái với quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và phù hợp với tình hình thực tiễn. Cần nghiên cứu xây dựng quy chế đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ với các tiêu chí rõ ràng, minh bạch về yêu cầu công việc đối với từng vị trí việc làm trong từng bộ phận, trong mỗi cơ quan, đơn vị. Từ đó, điều chỉnh các vị trí việc làm phù hợp với năng lực, trình độ; xây dựng chế độ khen thưởng, kỷ luật, quy hoạch, bổ nhiệm một cách công khai, công bằng, tạo động lực phấn đấu thực thi nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, chiến sĩ lực lượng vũ trang.

5. Nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của cấp ủy, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm; kiên quyết đưa ra khỏi bộ máy cơ quan Đảng, Nhà nước những cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động suy thoái về tư tưởng chính trị,

đạo đức, lối sống; có hành vi, biểu hiện đùn đẩy, né tránh, thiếu trách nhiệm, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, năng lực hạn chế, tham nhũng, tiêu cực.

6. Các cơ quan, địa phương, đơn vị tập trung mọi nguồn lực, nỗ lực thi đua quyết tâm hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra trong đó đạt được các chỉ tiêu kinh tế - xã hội cơ bản sau:

- a) Đến năm 2025: là tỉnh phát triển khá trong cả nước
- b) Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân đạt 7 - 8%; trong đó: khu vực nông lâm thủy tăng 4,5 - 5%; công nghiệp - xây dựng tăng 9,5 - 11%; dịch vụ tăng 8 - 9%;
- c) Cơ cấu kinh tế: Đến năm 2025, khu vực nông lâm thủy chiếm tỷ lệ 35 - 36,5%, công nghiệp - xây dựng chiếm tỷ lệ 22 - 23,5%, khu vực dịch vụ chiếm tỷ lệ 42 - 43,5%;
- d) GRDP bình quân đầu người đến năm 2025 khoảng 120 - 125 triệu đồng (tương đương khoảng 5.148 đến 5.363 USD); tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân từ 8 - 9%;
- đ) Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, phần đầu tăng bình quân 11-12%; trong đó, thuế, phí tăng bình quân 12 - 14%; phần đầu đến năm 2025, ngân sách địa phương cơ bản cân đối nhu cầu chi thường xuyên;
- e) Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều duy trì mức giảm ít nhất từ 1 - 1,5% (theo chuẩn giảm nghèo mới giai đoạn 2021 - 2025 của Chính phủ), trong đó, hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số giảm từ 2 - 3%;
- g) Phần đầu đến năm 2025, có 92% số hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa; 95% thôn, buôn, tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa; 100% xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; 90% phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị; 98% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Thời gian thi đua: Phong trào thi đua được triển khai từ năm 2024.

2. Tiến độ thực hiện:

a) Năm 2024: Căn cứ Kế hoạch phát động thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh các cơ quan, địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh tổ chức nghiên cứu, quán triệt, đề ra phương hướng, nhiệm vụ để xây dựng kế hoạch phát động Phong trào thi đua theo nhiệm vụ, lĩnh vực và phạm vi quản lý.

b) Thời gian sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua gắn với việc sơ kết, tổng kết Chỉ thị số 34-CT/TU theo chỉ đạo của Tỉnh ủy Lâm Đồng.

V. CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG

1. Hình thức khen thưởng:

- a) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- b) Bằng khen của Thủ trưởng các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- c) Giấy khen của: Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và tương đương; Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã; Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp, Hợp tác xã.

2. Tiêu chuẩn, tiêu chí xét khen thưởng:

a) Tiêu chuẩn: thực hiện theo quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng.

b) Tiêu chí chung: gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có văn bản triển khai và thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 34-CT/TU tại cơ quan, địa phương, đơn vị.

c) Tiêu chí cụ thể:

- Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xét tặng khi sơ kết, tổng kết đối với tập thể đảm bảo tiêu chuẩn, tiêu chí chung và đạt các tiêu chí sau:

Có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện phong trào thi đua; có mô hình, giải pháp được áp dụng hiệu quả trong triển khai tổ chức, thực hiện phong trào thi đua thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TU; trong đó: cấp ủy, chi bộ, chính quyền thực hiện tốt việc tuyên truyền, đổi mới và đa dạng hóa các hình thức quán triệt, triển khai chỉ thị, nghị quyết của Đảng, đề cao vai trò, trách nhiệm tự nghiên cứu, tự học tập của cán bộ, đảng viên; việc quán triệt, phổ biến và triển khai thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TU phải gắn với việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị;

Tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp tháo gỡ khó khăn có liên quan đến ngành, lĩnh vực, chức năng nhiệm vụ của cơ quan, địa phương, đơn vị như: công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, đồng hành cùng doanh nghiệp; công tác phát triển kinh tế - xã hội; quốc phòng - an ninh... được Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh ghi nhận.

- Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xét tặng khi sơ kết, tổng kết đối với cá nhân đảm bảo tiêu chuẩn, tiêu chí chung và đạt các tiêu chí sau:

Đối với người đứng đầu trong các cơ quan, đơn vị, địa phương: chỉ đạo tổ chức đầy đủ các nội dung tại Chỉ thị số 34-CT/TU Chỉ thị số 34-CT/TU; xây dựng môi trường làm việc thân thiện, chuyên nghiệp tạo động lực cho cán bộ,

công chức, viên chức rèn luyện, phấn đấu, hết lòng, hết sức vì công việc chung; đồng thời, tạo điều kiện để họ triển khai hoặc thực hiện thí điểm được đề xuất ý tưởng đổi mới, sáng tạo; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện các đề xuất ý tưởng đổi mới, sáng tạo. Chủ động phát hiện những vấn đề nảy sinh, kịp thời động viên, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hoặc xem xét, điều chỉnh, có quyết định phù hợp với tình hình thực tế. Phát hiện sớm và kịp thời uốn nắn, chấn chỉnh sai sót, vi phạm (nếu có); tập thể do cá nhân lãnh đạo, quản lý, điều hành phải có thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua.

Đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và chiến sĩ lực lượng vũ trang: tích cực tham gia Phong trào thi đua; trong lao động, công tác thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện, trau dồi đạo đức, năng lực, bản lĩnh chính trị, có phong cách làm việc khoa học; năng động, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách; trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; chủ động nghiên cứu đề xuất ý tưởng, các sáng kiến, giải pháp sáng tạo, cách làm tháo gỡ, giải quyết những điểm nghẽn, nút thắt trong cơ chế, chính sách, tập trung vào những vấn đề chưa được quy định hoặc đã có quy định nhưng không phù hợp với thực tiễn, mang lại hiệu quả thiết thực.

3. Số lượng khen thưởng:

a) Khen thưởng sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua: căn cứ trên thành tích đạt được khi sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua, Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) phối hợp với các cơ quan liên quan có văn bản phân bổ số lượng cụ thể.

b) Khen thưởng hàng năm: Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và tương đương; Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã; Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp, Hợp tác xã căn cứ tình hình thực tế của cơ quan, địa phương, đơn vị quyết định số lượng khen thưởng.

c) Khen thưởng đột xuất: các cơ quan, địa phương, đơn vị khi phát hiện các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đột xuất thì căn cứ thành tích, phạm vi ảnh hưởng để kịp thời khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng.

4. Kinh phí tổ chức phong trào thi đua:

Kinh phí tổ chức Phong trào thi đua cân đối sử dụng từ kinh phí chi cho công tác thi đua, khen thưởng của các cơ quan, địa phương, đơn vị theo quy định và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có); đảm bảo thực hiện công tác thanh, quyết toán theo đúng quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh - Cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh) tham mưu Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này, tổng hợp kết quả

báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Tổng kết phong trào thi đua; đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng, đề nghị khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan Báo, Đài thuộc tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền và biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu, điển hình trong phong trào thi đua.

2. Sở Thông tin và Truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động; biểu dương và nhân rộng các điển hình tiên tiến, kinh nghiệm, những mô hình hay, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả trong thực hiện Phong trào thi đua trên các phương tiện thông tin đại chúng.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - xã hội nghề nghiệp căn cứ tính chất, nhiệm vụ, nội dung của Phong trào thi đua để phối hợp chặt chẽ với chính quyền các cấp, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân trong việc tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và toàn thể Nhân dân trong tỉnh tích cực hưởng ứng và thực hiện Phong trào thi đua; tham gia giám sát việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng.

4. Đề nghị Báo Lâm Đồng, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh chủ động, tích cực tuyên truyền về Chỉ thị 34-CT/TU; mở chuyên trang, chuyên mục, tăng dung lượng, thời lượng tin, bài về Phong trào thi đua; khuyến khích, động viên phóng viên, biên tập viên bám sát cơ sở để có nhiều tin bài phản ánh việc thực hiện phong trào.

5. Đề nghị cấp ủy các cấp từ tỉnh đến cơ sở trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan, địa phương, đơn vị căn cứ thực tiễn tổ chức thực hiện tốt Phong trào thi đua trong đó:

a) Căn cứ nhiệm vụ chính trị được giao xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua phù hợp với điều kiện thực tế;

b) Đẩy mạnh việc tuyên truyền các mô hình điển hình tiên tiến trong Phong trào thi đua trên Trang thông tin điện tử của các cơ quan, địa phương, đơn vị;

c) Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo tình hình tổ chức thực hiện Phong trào thi đua gửi Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) để tổng hợp, báo cáo Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

d) Hàng năm đánh giá phong trào bình xét, khen thưởng theo thẩm quyền; giới thiệu, lựa chọn bình xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua để đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng.

6. Các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phong trào thi đua ở các cụm, khối thi đua đã được phân công phụ trách.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc; đề nghị các cơ quan, địa phương, đơn vị phản ánh về Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.
